TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2019/HS-PT
Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân
Các Thẩm phán: Ông Triệu Quốc Hiếu
Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2019/TLPT-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh năm 1989 tại Bến Tre. Nơi cư trú: số 232, ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B; vợ Nguyễn Phương T; con có 01 người sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đang thụ lý xét xử theo trình tự phúc thẩm; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thanh N nảy sinh ý định tìm các cửa hàng điện thoại di động có tài sản giá trị lớn sẽ đột nhập để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi phạm tội, lúc 08 giờ 30 phút ngày 25-12-2018,

N đến cửa hàng điện thoại F chi nhánh Vĩnh Long (viết tắt là F Shop) tại số 14A, đường Đ, phường 8, thành phố V, giả vờ vào tìm mua ốp lưng điện thoại nhằm để quan sát bên trong F Shop. Sau khi quan sát bên trong F Shop xong, N điều khiển xe mô tô biển số 71H9-3490 đi từ đường Đ qua đường L đến đường đal hẻm 44 thuộc phường 8, thành phố V mục đích quan sát trước để nơi cất giấu xe và lối vào đến F Shop thuận lợi nhất để đến tối thực hiện việc đột nhập. Sau đó, N đi mua 02 cây vít đầu dẹp, 01 sợi dây dù màu xanh, 01 nón kết màu đen, 01 đôi găng tay bằng vải len và 01 khẩu trang cá nhân cất vào ba lô rồi đến quán cà phê đối diện F Shop ngồi uống cà phê quan sát. Đến khoảng 22 giờ ngày 25-12-2018, N thấy F Shop chuẩn bị đóng cửa và thấy có 01 nhân viên bảo vệ ở trong F Shop. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26-12-2018, N điều khiển xe mô tô 71H9-3490 vào đường đal hẻm 44 thuộc phường 8, thành phố V đến gần trụ điện B/2 N cất giấu xe vào bụi cây cặp đường đal rồi lấy nón kết ra đội lên đầu và mang ba lô đi bộ ra đường Nguyễn Văn Lâu về hướng đường Đ đến trước nhà số 2/64, đường Đ, phường 8, thành phố V đi qua cây cầu vào khu đất trống đến tường rào nhà số 22, đường Đ, phường 8, thành phố V, N trèo lên tường rào trèo qua mái nhà mồ, trèo lên máy tol nhà số 16D, đường Đ, phường 8, thành phố V đi qua mái tol các nhà liền kề đến F Shop, N chui qua khoảng trống giữa biển hiệu F và mái nhà rồi dỡ tấm la phông cặp sát cửa lên, dùng sợi dây dù buộc sẵn buộc 01 đầu dây vào cây đà trên máy nhà, đầu dây còn lại buộc ba lô thả từ từ xuống đất, sau đó N đu dây xuống đất. Sau khi vào được bên trong N lấy găng tay, khẩu trang đeo vào rồi đi đến tủ trưng bày điện thoại Iphone dùng 02 cây vít đầu dẹp cạy phía dưới cánh tủ làm bung chốt khóa bên trong lấy 14 cái điện thoại Iphone bỏ vào ba lô, cất 02 cây vít, găng tay vào ba lô rồi N đu dây trèo lên mái nhà để thoát ra ngoài. Lúc này anh Nguyễn Văn B là nhân viên bảo vệ đang ngủ giữ F Shop phát hiện nên đã dùng bình xịt chữa cháy xịt vào người N thì N nhanh chóng trèo lên mái nhà làm rớt lại 01 nón kết màu đen hiệu adidas. Khi thoát ra khỏi F Shop, N đến khu đất trống lấy xe mô tô 71H9-3490 chạy thoát và mang tài sản lấy trộm được lên Thành phố Hồ Chí Minh đến cửa hàng điện thoại di động Q của anh Đặng Quốc D, sinh năm 1972, ngụ số 1024, đường Q, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh bán 14 điện thoại Iphone với giá tổng cộng 247.000.000 đồng. Trên đường về N ném 02 cây vít, đôi găng tay, khẩu trang vào thùng rác, đến đường N thuộc huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh N bỏ lại xe mô tô 71H9-3490 cặp đường, sau đó đón xe khách về nhà ở huyện C, tỉnh Bến Tre.

Số tiền bán được tài sản đã trộm cắp, N sử dụng 107.000.000 đồng như sau: dùng số tiền 51.000.000 đồng chuộc sợi dây chuyền vàng 16K trọng lượng 3,028 lượng, trả nợ cho mẹ là bà Nguyễn Thị Bsố tiền 20.000.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân 36.000.000 đồng, còn lại 140.000.000 đồng N cất giữ cho đến khi bị Cơ quan điều tra phát hiện.

Đối với Nguyễn Văn B sau khi dùng bình xịt chữa cháy xịt vào N nhằm khống chế bắt giữ, nhưng N vẫn tẩu thoát được, ông B nghĩ N mới vào chưa lấy trộm được tài sản nên không kiểm tra tài sản trong cửa hàng và không trình báo Công an ngay thời điểm phát hiện. Đến 06 giờ 45 phút ngày 26-12-2018 nhân viên F Shop vào làm việc kiểm tra phát hiện bị mất trộm 14 cái điện thoại Iphone nên trình báo công an phường 8, thành phố V. Quá trình xác minh vụ việc, Cơ quan điều tra xác định được Nguyễn Thanh N thực hiện hành vi lấy trộm qua việc trích xuất, kiểm tra hình ảnh Camera, qua làm việc N khai nhận toàn bộ hành vi trên (Bút lục 41-42).

Theo kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG&TTHS ngày 17-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V thì 14 điện thoại mà Nguyễn Thanh N trộm cắp tại F Shop trị giá tổng cộng 387.860.000 đồng.

Đối với Đặng Ngọc D sau khi mua 14 cái điện thoại Iphone của N thì D không biết đây là tài sản mà N trộm cắp mà có và N đã bán lại cho một người khác không rõ họ tên và địa chỉ nên Duy không cấu thành tội phạm.

Đối với Nguyễn Thị B là mẹ của Nhã được Nhã trả số tiền 20.000.000 đồng nhưng không biết là tiền Nhã trộm cắp mà có, khi cơ quan điều tra mời làm việc thì bà Bảy đã giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng cho Cơ quan Điều tra

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 nón kết màu đen có chữ adidas màu vàng; 01 sợi dây dù màu xanh; 01 móc kéo màu đen; 01 áo khoác bằng vải dù màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, bị cáo đã yêu cầu Cơ quan điều tra bán sợi dây chuyền trọng lượng 3.028 lượng vàng 16K được số tiền 67.563.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại.

- Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F đã nhận số tiền 227.563.000 đồng từ cơ quan điều tra, yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 160.297.000 đồng.

- Ngoài ra, Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F có ký hợp đồng bảo vệ với Công ty TNHHMTV dịch vụ bảo vệ, vệ sĩ H thực hiện bảo vệ cửa hàng F Shop – Địa chỉ số 14A, đường Đ, phường 8, thành phố V; Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F mua bảo hiểm rủi ro tại Công ty bảo hiểm L. Theo hợp đồng đã ký kết thì Công ty TNHHMTV dịch vụ bảo vệ, vệ sĩ Huỳnh Long Hải và Công ty bảo hiểm Liên Hiệp có nghĩa vụ liên quan trong việc bồi thường thiệt hại theo hợp đồng của Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F. Trong quá trình điều tra, ngày 18-4-2019 Công ty TNHHMTV dịch vụ bảo vệ vệ sĩ H, Công ty bảo hiểm L và Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F đã tự thỏa thuận, thống nhất với nhau không đặt ra giải quyết trong vụ án về trách nhiệm bồi thường, nếu có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện trong một vụ án dân sự khác để giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh N** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh N** 09 (Chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 02-01-2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21-6-2019 bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo ở cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đồng thời buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày: vào đêm 25 rạng sáng ngày 26-12-2018 bị cáo lấy trộm 14 điện thoại các loại của F Shop Vĩnh Long. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo biết tội của mình, bị cáo đã khắc phục được một phần hậu quả cho bị hại, ông nội của bị cáo là liệt sĩ.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã biết tội lỗi của mình, bị cáo đang có con nhỏ, bị cáo có ông nội là liệt sĩ nên xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 26-12-2018, bị cáo Nguyễn Thanh N đã thực hiện hành vi lén lút đột nhập trèo từ trên mái nhà vào bên trong F Shop đặt tại số 14A, đường Đ, phường 8, thành phố V lấy trộm 14 cái điện thoại di động hiệu Iphone. Tổng giá trị tài sản là 387.860.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh N đã phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được, cùng những chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã đủ cơ sở khách quan để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết Nguyễn Thanh N phạm vào tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi cho bản thân, thích hưởng thụ, lười lao động, nên thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cũng cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự và là cháu nội của liệt sỹ Nguyễn Văn H theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 09 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đã có chiếu cố cho bị cáo. Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 3 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh N 09** (chín) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-01-2019.

Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND TPV: 02;
- CQTHADS TPV: 02;
- CQTHAHS TPV: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã P: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thành Tân